TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày: 25/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Ngọc Đăng

Ông Nguyễn Viết Dũng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lại Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở UBND phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 09/6/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 14/6/2022 đối với bị cáo:

Trương Hoàng P sinh ngày: 07/4/1992 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Số 11 Quán K5, tổ 26 phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trương T và bà Hồ Thị X (Hồ Thị S); tiền án: Ngày 18/09/2015, bị TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt **08 (tám)** năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 03/02/2021; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/08/2011, bị TAND quận Sơn TRà, thành phố Đà Nẵng xử phạt **27 (hai mươi bảy)** tháng tù giam về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong ngày 14/01/2013; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/12/2021, có mặt.

***- Người bào chữa cho bị cáo Trương Hoàng P*:** Bà Hồ Thị Hương S, Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Trung Tín thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1990; trú tại: 140/6 đường L, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

2. Bà Trương Thị Mỹ L, sinh năm 1990; trú tại: Tổ 26 phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở: K130/3 đường H, quận N, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

3. Bà Hồ Thị X, sinh năm 1956; trú tại: Tổ 26 phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn S, sinh năm 1989; trú tại: Tổ 71 phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

2. Ông Lê Văn C, sinh năm 1974; trú tại: Tổ 26 phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 19/12/2021, tại Công an phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Đội CSĐT tội phạm ma túy, Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Hoàng P về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tang vật thu giữ của Trương Hoàng P gồm: 01 (một) gói nilong kích thước (4x7,5)cm, bên trong chứa 02 (hai) viên nén màu xanh. Được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu **A;** 01 (một) vỏ bao nilong đựng khẩu trang cá nhân bên trong chứa 01 (một) gói nilong kích thước (8x10)cm bên trong chứa 98 (chín mươi tám) viên nén màu xanh và 01 (một) gói nilong kích thước (7x10)cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng. Được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu **A1;** 01 (một) xe mô tô hiệu Airblade màu xám, BKS: 43H1-308.19 (đứng tên chủ sở hữu Trương Thị Mỹ L); 01 (một) điện thoại di động có chữ iphone, màu đen, gắn sim số: 0935.945.954; số tiền: 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng); và 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Trương Hoàng P.

Lúc 18 giờ 15 phút ngày 19/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thi hành lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Trương Hoàng P, địa chỉ: số 11 Quán K 5, tổ 26 phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng thu giữ: Dưới bàn trong phòng thờ (tầng 2) 01 hộp giấy có chữ iphone, bên trong có chứa 01 gói nilong kích thước khoảng (7x4) cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu **B**; 01 (một) ĐTDĐ có chữ iphone, màu xám, gắn sim số: 0905.587.992.

Tại Kết luận giám định số: 295/GĐ-MT ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Các viên nén màu xanh, ký hiệu A, A1a, gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng viên nén: mẫu **A: 0,703** gam, mẫu **A1a: 44,304** gam.

- Tinh thể rắn, màu trắng, ký hiệu A1b gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng tinh thể: mẫu **A1b: 49,895** gam.

- Tinh thể rắn, màu trắng, ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể: mẫu **B: 0,886** gam.

Tổng khối lượng ma túy, loại MDMA và Methamphetamine (45,007 gam + 0,886 gam) là 45, 893 gam; loại Ketamine: 49,895 gam.

Qua điều tra xác định:

Thông qua mối quan hệ ngoài xã hội Trương Hoàng P có biết nam thanh niên tên "Bi" (không rõ nhân thân, lai lịch, không nhớ số điện thoại) và nam thanh niên tên "Bờm" (không rõ nhân thân, lai lịch, không nhớ số điện thoại) có bán ma túy.

Khoảng ngày 16/12/2021, P dùng số điện thoại 0935.945.954 gọi cho nam thanh niên tên "Bờm" hỏi mua 100 (một trăm) viên ma túy thuốc lắc và 50 (năm mươi) gam ma túy Ketamine thì "Bờm" đồng ý bán 17.000.000đ (mười bảy triệu đồng) ma túy thuốc lắc và 33.000.000đ (ba mươi ba triệu đồng) ma túy Ketamine, hẹn giao dịch ma túy tại khu vực trạm thu phí thuộc thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Sau đó, P một mình điều khiển xe mô tô BKS: 43H1-038.19 đến địa điểm trên đưa trước cho "Bờm" số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), P và "Bờm" thống nhất khi nào P bán hết ma túy thì sẽ trả số tiền còn lại. "Bờm" nhận tiền và đưa cho P gói nilong đựng khẩu trang y tế bên trong có chứa ma túy thuốc lắc và ma túy Ketamine. Sau khi mua được ma túy, P đem về cất giấu trong phòng ngủ của P tại số 11 đường Quán K 5, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng.

Khoảng 12 giờ 00 ngày 19/12/2021, P dùng số điện thoại 0935.945.954 gọi điện cho nam thanh niên tên "Bi" hỏi mua nửa hộp năm ma túy đá thì "Bi" đồng ý bán với giá 1.400.000đ (một triệu bốn trăm ngàn đồng) và hẹn giao dịch ma túy tại đường Lê Độ, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, P điều khiển xe mô tô BKS: 43H1-038.19 đến điểm hẹn (P không nhớ địa chỉ cụ thể) đưa tiền cho "Bi" và nhận 01 gói nilong chứa ma túy đá. Khi mua được ma túy, P cầm trong tay rồi điều khiển xe mô tô trên đem về phòng ngủ nhà mình, lấy ít ma túy đá để sử dụng, số ma túy còn lại P cất giấu dưới bàn thờ tầng 2.

Đến 15 giờ 00 ngày 19/12/2021, P đang ở nhà thì có nam thanh niên tên "Chó" dùng số điện thoại 0985.474.035 gọi cho P số 0935.945.954 hỏi mua 100 (một trăm) viên ma túy thuốc lắc và 50 (năm mươi) gam ma túy Ketamine thì P

đồng ý bán với giá 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) ma túy thuốc lắc và 37.000.000đ (ba mươi bảy triệu đồng) ma túy Ketamine, hẹn giao dịch ma túy tại khu vực ngã tư đường Cách Mạng Tháng Tám - Lê Thanh Nghị, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, P lấy gói ma túy thì thấy có 02 (hai) viên ma túy bị vỡ nên lấy bỏ vào gói nilong cất giấu trong túi quần bên phải P đang mặc và lấy gói nilong bên trong chứa 98 (chín mươi tám) viên ma túy thuốc lắc và gói nilong ma túy Ketamine bỏ trong gói nilong đựng khẩu trang y tế cất giấu trong cốp xe mô tô BKS: 43H1 - 038.19. Lúc này có bạn gái là Nguyễn Thị M đang ở cùng tại nhà mình nên P rủ M đi qua bạn của P để đẩy xe đi sửa. M đồng ý đi cùng. Sau đó, P điều khiển xe mô tô BKS: 43H1-038.19 chở M đến điểm hẹn với "Chó" để bán ma túy nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ số ma túy trên.

Trương Hoàng P thừa nhận hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của mình. Số ma túy thu giữ khi bắt quả tang thì mục đích của P để bán kiếm lời. Số ma túy thu giữ khi khám xét thì mục đích của P để sử dụng và bán lại cho người mua khi có nhu cầu để kiếm lời.

Tại Bản cáo trạng số: 62/CT-VKS-P1 ngày 08 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trương Hoàng P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Hoàng P mức án từ **18** đến **19** năm tù; phạt tiền bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng; về xử lý vật chứng đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như đề xuất tại bản cáo trạng.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến: Thống nhất với tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; điểm khoản Điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tối và đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm về nhân thân và hoàn cảnh của bị cáo như cha bỏ đi từ lúc còn nhỏ chỉ có mẹ nuôi dưỡng 02 chị em, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo học đến 9/12 thì nghỉ học nên nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, có hành vi sai trái; mẹ bị cáo hiện nay già, ốm yếu, sống một mình; chị gái hoàn cảnh cũng khó khăn không có điều kiện giúp đỡ gia đình, từ đó cân nhắc đuyết định cho bị cáo 01 hình phạt nhẹ nhất.

Bị cáo và bà Hồ Thị X không tranh luận; bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi hay quyết định tố tụng của các cơ quan cũng như người tiến hành tố tụng trng vụ án. Sau khi kiểm tra, đánh giá, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Trương Hoàng P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu và kết luận; lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma túy, cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; sau khi nghe quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, Luận cứ bào chữa của Luật sư, qua tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Lúc 16 giờ 30 phút ngày 19/12/2021, tại Ngã tư đường Cách mạng tháng 8 – Lê Thanh Nghị (trước nhà số 365 đường Lê Thanh Nghị) thuộc phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng, Đội CSĐT tội phạm về ma túy, Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Hoàng P về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đến 18 giờ 15 phút cùng ngày tiến hành khám xét chỗ ở của P tại số 11 Quán K 5, tổ 26 phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng; thu giữ với tổng khối lượng ma túy**,** loại **MDMA** và **Methamphetamine là 45,893 gam;** loại **Ketamine là 49,895 gam,** theo kết luận giám định số: 295/GĐ-MT ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng. Qua điều tra xác định Trương Hoàng P đã mua ma túy của các đối tượng tên "Bi", tên "Bờm" (không rõ nhân thân, lai lịch) nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người khác nhưng chưa kịp bán thì bị bắt.

Hành vi trên của bị cáo Trương Hoàng P là có đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp "*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*", như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo mua ma túy 02 lần của 02 đối tượng tên "Bờm" và "Bi" nhằm mục đích để sử dụng và bán cho người nghiện khác kiếm lời, bản thân đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc

trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, có khung hình phạt từ 15 đến 20 năm tù, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần phải xử phạt nghiêm, đồng thời phạt tiền bổ sung để tăng cường răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trương Hoàng P khai báo thành khẩn, tự khai ra 2 lần mua ma túy; hoàn cảnh gia đình khó khăn, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với Mẫu vật hoàn trả sau giám định số: 295/GĐ-MT ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) vỏ bao nilong dùng để đựng khẩu trang y tế; 01 (một) hộp giấy có chữ iphone; 01 sim điện thoại số: 0935.945.954; 01 sim số điện thoại số: 0905.587.992 do là các chất cấm lưu hành và sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy; đối với chiếc điện thoại di động màu đen, có chữ Iphone và điện thoại di động có chữ Iphone, màu xám, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước; đối với số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) của Trương Hoàng P không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; đối với căn cước công dân mang tên Trương Hoàng P không liên quan đến hành vi phạm nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với xe mô tô hiệu Airblade màu xám, BKS: 43H1-308.19 đứng tên chủ sở hữu Trương Thị Mỹ L là chị ruột của P cho P mượn sử dụng, bà L không biết P sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng đã trả lại cho bà L là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

- Đối với các đối tượng tên "Bi", tên "Bờm" và tên "Chó" - là người đã bán và mua ma túy của Trương Hoàng P. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, đề xuất xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Thị M là người đi cùng P khi Cơ quan Công an tiến hành bắt quả tang, nhưng M không biết và không liên quan việc cất giấu và mua bán trái phép chất ma túy của P. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không đề cập trách nhiệm hình sự trong vụ án này là phù hợp.

- Đối với bà Hồ Thị X (mẹ ruột của P) - là chủ sở hữu ngôi nhà tại số 11, Quán K 5, tổ 26 phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng, nơi P cất giấu ma túy, bà X

không biết việc hoạt động mua bán ma túy của P nên Cơ quan CSĐT không đề cập trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trương Hoàng P** phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***

2. Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Trương Hoàng P 18 (mười tám)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 19/12/2021.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ Mẫu vật hoàn trả sau giám định số: 295/GĐ-MT ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) vỏ bao nilong dùng để đựng khẩu trang y tế; 01 (một) hộp giấy có chữ iphone; 01 sim điện thoại số: 0935.945.954; 01 sim số điện thoại số: 0905.587.992;

Tuyên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen, có chữ Iphone và 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone, màu xám.

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 (một) căn cước công dân số mang tên Trương Hoàng P.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) của Trương Hoàng P để bảo đảm thi hành án.

Toàn bộ vật chứng trên đây, hiện nay Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/06/2022 giữa Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đà Nẵng; giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/06/2022 (Người nộp: Lê Thanh Hiền; tài khoản số 3949.0.1054137.00000 của Cụ Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng).

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trương Hoàng P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

5. Bị cáo, bà Hồ Thị X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt

tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn

Nơi nhận:
- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATP Đà Nẵng;
- Phòng PC 45- CATP Đà Nẵng;
- Cục THA TP Đà Nẵng;
- Trại giam Hoà Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.